

Số: 3619 /QĐ-BNN-KH

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-CP về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới”

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới”;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Nông nghiệp và PTNT thực hiện Nghị quyết 49/NQ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Lãnh đạo Bộ NN&PTNT;
- Thường vụ Đảng ủy Bộ NN&PTNT;
- Công đoàn Ngành NN&PTNT;
- Website Bộ NN&PTNT;
- Lưu VT, KH. (220)



Cao Đức Phát

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 49/NQ-CP về “Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới”

(Ban hành kèm Quyết định số: 3619 /QĐ-BNN-KH ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

I. MỤC TIÊU

Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, tận dụng các cơ hội do hội nhập kinh tế quốc tế mang lại nhằm phát huy tối đa tiềm năng và lợi thế của ngành nông nghiệp, góp phần thực hiện thành công Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn mà trọng tâm là tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện pháp luật và thể chế kinh tế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành, loại bỏ những văn bản, quy định không còn phù hợp; ban hành các văn bản mới bảo đảm tính đồng bộ, minh bạch, khả thi, phù hợp với các cam kết quốc tế và tình hình thực tế, trong đó trọng tâm trước mắt là:

- Hoàn thiện và trình Quốc hội phê chuẩn Luật Thú y, Luật Thủy sản sửa đổi; ban hành các hướng dẫn thực hiện các luật: Luật An toàn vệ sinh thực phẩm, Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Luật Thú y, Luật Thủy sản.

- Rà soát, đề xuất các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp phù hợp với các cam kết quốc tế, đặc biệt là cam kết WTO

- Rà soát, đề xuất phương án về điều chỉnh pháp luật, các quy định để chuẩn bị cho Hiệp định đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương

- Xây dựng và hoàn thiện các quy định, tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với các mặt hàng nông sản nhập khẩu, phù hợp với cam kết, quy định quốc tế, nhưng bảo vệ sản xuất trong nước, bảo vệ người tiêu dùng và môi trường.

b) Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập:

- Đẩy mạnh cổ phần hóa, sắp xếp, đổi mới các doanh nghiệp nhà nước thuộc ngành song song với việc tái cơ cấu theo Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp; tập trung ưu tiên đổi mới, sắp xếp các nông, lâm trường quốc doanh, công ty lâm nghiệp; đổi mới và nâng cao hiệu quả, trách nhiệm của các công ty thủy nông;

biến các cam kết, trách nhiệm, nghĩa vụ quyền lợi của Việt Nam khi tham gia vào các tổ chức kinh tế khu vực và thế giới nhằm tạo sự kiên định và đồng thuận cao trong xã hội; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các chương trình, sự kiện, hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế có sự tham gia của Việt Nam.

b) Xây dựng cơ chế phối hợp, cung cấp thông tin về hội nhập kinh tế quốc tế giữa các Bộ, ngành và địa phương, giữa cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp nhằm bảo đảm việc chia sẻ thông tin giữa các Bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp và người dân dễ tiếp cận và nắm bắt kịp thời các thông tin về tình hình hội nhập trong nước và quốc tế.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, thuộc Bộ; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc các Tổng công ty, Giám đốc các doanh nghiệp thuộc Bộ; Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, chỉ đạo xây dựng chương trình hành động cụ thể của đơn vị, địa phương và cụ thể hoá trong kế hoạch hàng năm; chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình hành động trong toàn ngành; định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hành động về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Giao Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện nội dung của Chương trình hành động; tổng hợp tình hình thực hiện của các đơn vị trong toàn Ngành báo cáo Bộ./.

BỘ TRƯỞNG



Phát

Cao Đức Phát

Phụ lục:



DANH MỤC

VIỆC CỤ THỂ CẦN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

(Kèm theo Quyết định số 3619/QĐ-BNN-KH ngày 19 / 8 /2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
I	Hoàn thiện pháp luật thể chế và cải cách hành chính				
1	Hoàn thiện Luật Thú y và các văn bản dưới Luật	Cục Thú y	Vụ Pháp chế, Tổng cục Thủy sản, Cục Chăn nuôi.	Dự thảo Luật Thú y và các văn bản dưới luật	2015
2	Hoàn thiện, sửa đổi bổ sung Luật Thủy sản và các văn bản dưới Luật	Tổng cục Thủy sản	Vụ Pháp chế	Dự thảo Luật Thủy sản và các văn bản dưới Luật	2015
3	Hoàn thiện các văn bản dưới Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật	Cục Bảo vệ thực vật	Vụ Pháp chế, Cục Trồng trọt	Dự thảo các văn bản dưới Luật	2015
4	Rà soát, đề xuất các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp phù hợp với các cam kết quốc tế, đặc biệt là cam kết WTO	Vụ Hợp tác quốc tế	Vụ Pháp chế	Báo cáo trình Chính phủ	2015
5	Rà soát, đề xuất phương án về điều chỉnh pháp luật, các quy định để chuẩn bị cho Hiệp định đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương	Vụ Hợp tác quốc tế	Vụ Pháp chế	Báo cáo trình Chính phủ	2015
6	Xây dựng và hoàn thiện các quy định, tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm, tiêu chuẩn kỹ thuật đối với các mặt hàng nông sản nhập khẩu, phù hợp với cam kết và quy định quốc tế	Cục Quản lý chất lượng NLS & TS	Tổng cục Thủy sản, Cục Trồng trọt, Cục Chăn nuôi	Các quy định, tiêu chuẩn ngành	2014 - 2016
7	Tiếp tục sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp nhà nước	Vụ Quản lý doanh nghiệp	Vụ Tổ chức cán bộ Vụ Tài chính	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm

Handwritten signature

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
8	Đề xuất hoàn thiện các chính sách, giải pháp cụ thể để phát triển các hình thức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp; chính sách liên kết "4 nhà"	Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	Các đơn vị liên quan	Nghị định của Chính phủ	2015
9	Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 25/NQ-CP về việc đơn giản hoá 258 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng của Bộ	Vụ Pháp chế	Vụ TCCB	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
II	Hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn, nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành				
10	Tiếp tục triển khai Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững	Vụ Kế hoạch	Các cơ quan trực thuộc Bộ, Sở Nông nghiệp&PTNT các tỉnh/TP trực thuộc TW	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
11	Xây dựng Đề án Nâng cao giá trị gia tăng của nông lâm thủy sản Việt Nam	Cục Chế biến NLTS& Nghề muối	Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2015
12	Xây dựng Đề án phát triển công nghệ bảo quản, chế biến và giảm tổn thất sau thu hoạch cho các loại nông, thủy sản	Cục Chế biến NLTS& Nghề muối	Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2015
13	Xây dựng Đề án Hỗ trợ các địa phương vùng trọng điểm phát triển nông nghiệp bảo đảm an ninh lương thực quốc gia phù hợp với các quy định của WTO	Cục Trồng trọt	Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2015
14	Tăng cường giám sát phòng chống dịch bệnh, quản lý sử dụng hoá chất, thú y trong sản xuất chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; chế biến bảo quản các sản phẩm có nguồn gốc động vật	Cục Thú y	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
15	Xây dựng Chiến lược hội nhập kinh tế quốc tế ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	2015
16	Triển khai chương trình hành động thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa thời kỳ 2011 - 2020, định hướng đến năm 2030	Cục Chế biến NLTS& Nghề muối	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm

Handwritten signature

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
17	Tiếp tục triển khai Quyết định 3246/QĐ-BNN-KHCN ngày 27/12/2012 phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học công nghệ ngành NNPTNT giai đoạn 2013-2020	Vụ Khoa học và Công nghệ KHCN&MT	Các Viện nghiên cứu, các Trường Đại học	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
18	Tiếp tục triển khai Nghị quyết số 103/NQ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2013 của Chính phủ quy định hướng nâng cao hiệu quả thu hút, sử dụng và quản lý đầu tư trực tiếp nước ngoài trong thời gian tới	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
19	Triển khai Kế hoạch đổi mới cơ cấu và cơ chế đầu tư, nâng cao hiệu quả đầu tư công phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới	Vụ Kế hoạch	Các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
20	Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển nông thôn mới	Văn phòng điều phối Chương trình Nông thôn mới	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
III	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực				
21	Triển khai thực hiện Quyết định 1323/QĐ-BNN-TCCB ngày 17/6/2014 phê duyệt Đề án Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2014-2020	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị thuộc Bộ, các Sở Nông nghiệp & PTNT	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm
22	Tiếp tục triển khai Chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ	Cục Kinh tế hợp tác và PTNT	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan	Báo cáo kết quả triển khai	Hàng năm

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	SẢN PHẨM	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
IV	Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo đánh giá				
23	Xây dựng và triển khai kế hoạch tăng cường năng lực dự báo, đánh giá cho các Viện nghiên cứu, các Trường Đại học thuộc Bộ	Viện Chính sách và Chiến lược phát triển NNNT	Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch, Trung tâm Tin học Thống kê, các Viện, Trường	Kế hoạch tăng cường năng lực dự báo, đánh giá	2015
V	Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền				
24	Tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến thông tin, kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế cho cán bộ quản lý nhà nước và doanh nghiệp thuộc Bộ	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	Các lớp tập huấn, hội nghị phổ biến	Hàng năm
25	Thông tin, tuyên truyền về Chiến lược tham gia các thỏa thuận thương mại tự do (FTA) đến năm 2020, về Cộng đồng Kinh tế ASEAN, Hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực ASEAN (RCEP), Hiệp định đối tác chiến lược xuyên Thái Bình Dương và các hiệp định liên quan khác	Vụ Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	Các tài liệu tuyên truyền, các hội nghị phổ biến	Hàng năm

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT